

Bản án số: 37/2017/DS-ST
Ngày 09-8-2017
“V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trần Hiển

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hoa

2. Bà Phùng Thị Khánh Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đình Rư- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 73/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXX-ST ngày 10 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Tầng 1-7, Tòa nhà Đ, số A phố Đ, phường Đ, quận K, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP V

Ông Dương Thanh T, trú tại: Số A đường T, phường T, thành phố R, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày ngày 01-6-2017). “Có mặt”

2. *Bị đơn:* Bà Hà Thị Thanh T, sinh năm 1990

Trú tại: Tổ A, khu phố T, thị trấn B, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22 tháng 5 năm 2017 và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Dương Thanh T trình bày: Ngày 11-10-2014 nguyên đơn và bị đơn là bà Hà Thị Thanh T có ký kết hợp đồng tín dụng với nội dung Ngân hàng Thương mại cổ phần V (gọi tắt là Ngân hàng) cho bà T vay số tiền 31.500.000đ (Trong đó 30.000.000đ tiền mặt và 1.500.000đ phí bảo hiểm), lãi suất 3,75%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức vay là tín chấp, không có tài sản đảm bảo. Thời hạn vay là 24 tháng, mỗi tháng bà T phải trả gốc lãi là 2.014.000đ, tháng cuối cùng bà T phải trả gốc lãi là 2.361.000đ. Thời hạn trả nợ vào ngày 01 hàng tháng và thực hiện việc trả nợ đầu tiên từ ngày 01-12-2014. Quá trình thực hiện hợp đồng bà T trả được 06 tháng với số tiền là 12.084.000đ (Trong đó tiền gốc là 5.299.678đ, tiền lãi là 6.784.322đ). Từ ngày 29-3-2016 bà T không trả nợ. Số tiền gốc lãi bà T còn phải thanh toán cho Ngân hàng là 36.599.000đ. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh gia đình bà T khó khăn nên Ngân hàng giảm lãi suất và yêu cầu bà T trả số tiền gốc là 26.180.527đ. Kèm theo yêu cầu Ngân hàng cung cấp các tài liệu, chứng cứ về việc cho vay.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 21-6-2017 và tại phiên tòa, bị đơn là bà Hà Thị Thanh T thừa nhận có ký kết hợp đồng tín dụng như đại diện Ngân hàng trình bày, bà T có vay Ngân hàng số tiền là 31.500.000đ, lãi suất không nhớ, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức vay tín chấp, không có tài sản đảm bảo. Tính đến đầu năm 2016, bà T đã trả gốc lãi là 12.084.000đ, hiện còn nợ Ngân hàng số tiền là 26.180.527đ và đồng ý trả số tiền này, nhưng vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bà T xin trả dần hàng tháng là 500.000đ cho đến khi hết nợ.

Ngày 21-6-2017 Tòa án tổ chức hòa giải, các đương sự thống nhất về số nợ chưa trả là 26.180.527đ. Các đương sự không thống nhất về phương thức trả nợ, Ngân hàng yêu cầu bà T trả một lần số tiền là 26.180.527đ, bà T cho rằng do hoàn cảnh gia đình khó khăn xin trả dần hàng tháng là 1.000.000đ cho đến khi hết nợ. Đại diện Ngân hàng không đồng ý.

Ý kiến của Kiểm sát viên về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc bà T trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 26.180.527đ; phương thức trả nợ các đương sự không thỏa thuận được thì được giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ tranh chấp:* Nguyên đơn tranh chấp với bị đơn về hợp đồng vay tài sản; bị đơn cư trú tại thị trấn B, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Do đó, việc tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về yêu cầu của nguyên đơn*: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự tại phiên tòa, xác định ngày 27-10-2014 bà T vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 31.500.000đ, lãi suất 3,75%/tháng, thời hạn vay 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, phương thức trả nợ gốc lãi hàng tháng là 2.014.000đ, tháng cuối cùng phải trả là 2.361.000đ. Bà T trả nợ được 06 tháng thì ngưng cho đến nay. Theo xác nhận của các đương sự, sau khi trừ số tiền lãi còn lại phải trả bà T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 26.180.527đ. Xét thấy, bà T vi phạm hợp đồng về nghĩa vụ trả tiền được quy định tại Điều 280 Bộ luật dân sự. Nay đại diện Ngân hàng yêu cầu bà T trả số tiền 26.180.527đ là có căn cứ nên chấp nhận. Buộc bà T phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 26.180.527đ.

[3] Ngân hàng không yêu cầu trả lãi suất nên không xét đến.

[4] Ý kiến Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là chưa chính xác. Bởi lẽ, Ngân hàng yêu cầu trả số tiền trên một lần, bà T yêu cầu trả dần 500.000đ/tháng cho đến khi hết nợ, Ngân hàng không đồng ý. Do đó, các bên không thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ vụ án, nên không thể công nhận sự thỏa thuận của họ.

[5] *Về án phí*: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 280; Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 470 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

2. Buộc bà Hà Thị Thanh T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền là 26.180.527đ (Hai mươi sáu triệu một trăm tám mươi ngàn năm trăm hai mươi bảy đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.309.000đ; Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là 654.500đ theo Biên lai số 0006804 ngày 30-5-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7 b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR- VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- CC THA huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Trần Hiển

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THA huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

* Nơi nhận:

- TAND Tỉnh BRVT.
- VKSND Huyện Long Điền.
- THA huyện Long Điền.
- Các đương sự.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa